

Số: 28 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 01 năm 2018



QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chương trình công tác tư pháp
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 02/01/2018 của Bộ Tư pháp Tổng kết công tác tư pháp năm 2017, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số: 08/TTr-STP ngày 22/01/2018 về việc phê duyệt Chương trình công tác tư pháp năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018 (*Có Chương trình kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Chương trình này, Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh, các Hội đồng, Ban chỉ đạo cấp tỉnh ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các Kế hoạch theo từng chuyên đề, lĩnh vực theo quy định và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình này.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm ban hành kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2018, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (gửi Sở Tư pháp theo dõi).

3. Các Sở, ban, ngành, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện và phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện có hiệu quả Chương trình này.

4. Giao Giám đốc Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thực Chương trình này, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 8

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Như Điều 3; (thi hành)
- UBMTTQVN, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Lưu: VT, NC. (P.Hà)

Báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Anh

CHƯƠNG TRÌNH
Công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018
(*Ban hành kèm theo Quyết định số: 28 /QĐ-UBND
ngày 31 / 01 /2018 của UBND tỉnh Tuyên Quang*)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Xác định đầy đủ, phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp đã được xác định trong Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 (viết tắt là Nghị quyết số 01/NQ-CP), Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 10/ 01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018 góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm 2018 của tỉnh và các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ của ngành Tư pháp đã được giao trong Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 85/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp, Kế hoạch số 02/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch nước tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2018 và các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2018 đã được xác định tại Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 02/01/2018 của Bộ Tư pháp về tổng kết công tác tư pháp năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2018.

- Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và đảm bảo tính khả thi.

- Phân công trách nhiệm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ các đơn vị, đồng thời tăng cường phối kết hợp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2018

1. Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; xây

dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc Danh mục xây dựng Quyết định QPPL của UBND tỉnh năm 2018. Thực hiện tốt công tác thẩm định đề nghị xây dựng văn bản, dự thảo VBQPPL, coi đây là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật của tỉnh; tăng cường kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những nội dung không phù hợp. Thực hiện việc đánh giá tình hình triển khai thực hiện Hiến pháp năm 2013 theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Triển khai hiệu quả Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ thứ hai (2014-2018); rà soát, đánh giá tổng thể hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 14/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh *thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 31/7/2017 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm BCH TW Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 09/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016-2021.*

2. Đẩy mạnh công tác tổ chức thi hành pháp luật, nhất là các luật mới được Quốc hội thông qua như: Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017, Luật trợ giúp pháp lý năm 2017, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, gắn với triển khai hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, Đề án một số giải pháp đổi mới công tác tổ chức thi hành pháp luật sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Tiếp tục theo dõi tình hình thi hành Bộ luật dân sự, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật đấu giá tài sản năm 2016, kịp thời phát hiện và hướng dẫn xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn xử lý các vướng mắc trong thi hành. Chủ động phản ứng chính sách pháp luật, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các văn bản pháp luật không phù hợp với thực tiễn, nhất là các vấn đề pháp lý liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Tích cực triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp, bảo đảm tinh gọn đầu mối, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sáp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức

cho đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực tư pháp, tiếp tục nâng tỷ lệ đăng ký dịch vụ công trực tuyến các thủ tục hành chính tại Sở Tư pháp lên trên 85%; thực hiện chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, giải quyết các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp; thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thông kê hộ tịch; giải quyết tốt các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch liên quan đến người dân.

5. Tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác xử lý vi phạm hành chính, tập trung kiểm tra việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực như đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường. Ngành Tư pháp (Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã) phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc kiểm tính pháp lý của hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành.

6. Thực hiện tốt các nhiệm vụ tinh giao; tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết các vụ việc phức tạp, các tranh chấp, khiếu kiện phát sinh trong hoạt động quản lý, điều hành và tổ chức thi hành pháp luật.

7. Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực tư pháp nhất là lĩnh vực luật sư, công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, hộ tịch; tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

8. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm cải cách hành chính, cải cách tư pháp, đổi mới công tác quản lý chỉ đạo, điều hành, lề lối làm việc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong các hoạt động của ngành Tư pháp.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2018

1. Công tác xây dựng, thẩm định kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

- Tiếp tục tập trung triển khai có hiệu quả việc thi hành Luật ban hành VBQPPL năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ban hành VBQPPL; Kết luận số 01-KL/TW ngày 01/4/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ-TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

- Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án luật theo sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; tham gia ý kiến về các dự thảo VBQPPL theo đề nghị của các ngành, các cấp; kịp thời trình HĐND, UBND cùng cấp ban hành theo thẩm quyền các VBQPPL về lĩnh vực tư pháp theo phân cấp và yêu cầu thực tế của địa phương. Triển khai có hiệu quả danh mục xây dựng Quyết định QPPL của UBND tỉnh năm 2018; lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết theo phân cấp; danh mục nghị quyết quy phạm pháp luật trình HĐND thông qua tại các kỳ họp. Tiếp tục thực hiện có chất lượng công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo VBQPPL, đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật; kiểm tra đề nghị xây dựng VBQPPL của UBND tỉnh, chú trọng vào bảo đảm tính khả thi của văn bản.

- Đảm bảo tiến độ, chất lượng trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trong đó tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch Hệ thống hóa VBQPPL kỳ thứ hai (2014-2018) tại tỉnh. Thường xuyên cập nhật văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, kịp thời xử lý VBQPPL, tập trung xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng và thực hiện quy ước ở cơ sở

- Tiếp tục triển khai thi hành có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và các Đề án thuộc Chương trình. Tập trung tuyên truyền, phổ biến các Luật, Pháp lệnh mới được Quốc hội thông qua năm 2017 và năm 2018; tăng cường tuyên truyền nội dung chính sách pháp luật, các hành vi bị nghiêm cấm, chế tài xử lý; vấn đề khởi nghiệp; những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; tập trung tuyên truyền các Luật và văn bản hướng dẫn thi hành liên quan thiết thực đến đời sống của nhân dân, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước của tỉnh như: đất đai, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo vệ trẻ em, du lịch, an toàn giao thông đường bộ, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; xử lý vi phạm hành chính, bồi thường trách nhiệm nhà nước, khiếu nại, tố cáo, Bộ luật hình sự (sửa đổi),...; chú trọng phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù, xã trọng điểm về an ninh trật tự; triển khai các hoạt động hưởng ứng gắn với tổng kết 05 năm mô hình Ngày pháp luật Việt Nam; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong PBGDPL; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giai đoạn 2018 – 2025”; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở để kịp thời hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp tại cộng đồng dân cư gắn với áp dụng các biện pháp xử lý

chuyển hướng và việc Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và hòa giải viên gắn với bồi dưỡng nâng cao năng lực, phát huy đầy đủ vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở. Đảm bảo kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định.

- Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Kế hoạch số của Ủy ban nhân dân tỉnh; gắn với triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ cho Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Tiếp tục thực hiện tốt Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; bám sát các sự kiện chính trị - pháp lý của tỉnh, của ngành; đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền về hoạt động của ngành.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

- Thực hiện nghiêm Luật Xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung tổ chức thực hiện Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ; triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường hoặc kiểm tra các vụ việc xử lý vi phạm hành chính mà báo chí, dư luận phản ánh.

- Chú trọng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gắn kết với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và xác định lĩnh vực trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2018 của tỉnh. Tập trung triển khai các nhiệm vụ thuộc “Đề án một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Tổ chức kiểm tra liên ngành lĩnh vực theo dõi trọng tâm của tỉnh; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm của ngành tư pháp để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ trong công tác theo dõi thi hành pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động đăng ký và quản lý hộ tịch, trong đó, chú trọng tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch, giai đoạn 2017-2024 gắn với việc thi hành Luật Hộ tịch; tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả phần mềm hộ tịch kết nối ở cả 3 cấp: tỉnh/huyện/xã.

- Tổ chức sơ kết việc triển khai thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Tăng cường quản lý nhà nước công tác chứng thực, kịp thời phát hiện những thiếu sót và những khó khăn, vướng mắc để uốn nắn, giải quyết.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi theo quy định của Luật Nuôi con nuôi; tiếp tục thực hiện tốt công tác giải quyết việc nuôi con nuôi, công tác tìm gia đình thay thế cho trẻ em ở nước ngoài, đặc biệt là trẻ em bị khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, không có cơ hội tìm gia đình thay thế ở Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện Luật lý lịch tư pháp và văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh việc xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, tuyên truyền và hướng dẫn nhân dân thực hiện việc gửi hồ sơ trực tuyến đề nghị cấp phiếu lý lịch tư pháp, tháo gỡ những vướng mắc, chậm trễ trong việc xác minh thông tin xóa án tích nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp Phiếu lý lịch tư pháp phục vụ yêu cầu của người dân.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; theo dõi, kịp thời phát hiện và xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính liên thông (đăng ký thế chấp, công chứng, chứng thực).

- Triển khai thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung giải quyết các vụ việc bồi thường theo quy định.

5. Công tác bồi trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

- Thực hiện có hiệu quả Luật Đấu giá tài sản năm 2016, trong đó tập trung đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thi hành Luật đấu giá tài

sản. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước tại địa phương về hoạt động hỗ trợ tư pháp thông qua hoạt động kiểm tra, nắm tình hình; xây dựng và tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực luật sư, trợ giúp pháp lý, công chứng, đấu giá tài sản; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh trong việc chỉ đạo Đoàn luật sư tỉnh chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ, tiến tới Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ 3; chỉ đạo tổ chức Đại hội Hội Công chứng viên tỉnh theo quy định. Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung nguồn lực tổ chức thi hành Luật trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh, trong đó: tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý (GPL); nâng cao chất lượng GPL; nâng cao năng lực của đội ngũ người thực hiện GPL, huy động đội ngũ luật sư, tổ chức hành nghề luật sư tham gia thực hiện công tác trợ giúp pháp lý; thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác GPL giai đoạn 2015 - 2025; kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động GPL.

6. Công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý tiếp tục triển khai thực hiện tốt các lĩnh vực thuộc công tác tư pháp, pháp chế theo quy định; bố trí công chức pháp chế theo quy định; Sở Tư pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác pháp chế.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ; Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020, nhằm góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tiếp nhận và giải đáp kịp thời các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về các quy định của pháp luật, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật; đồng thời kiến nghị các cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật cho phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế.

7. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở, công chức pháp chế cơ quan chuyên môn theo yêu cầu tăng cường chất lượng, nâng cao hiệu quả làm việc, tinh giản biên chế hành chính, hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII và Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Sở Tư pháp, các cơ quan chuyên môn thuộc

UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố căn cứ tình hình cụ thể để sắp xếp, bố trí, ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, pháp chế, bảo đảm đủ về số lượng, có trình độ, chất lượng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công việc. Trong đó tập trung kiện toàn tinh gọn tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp; đảm bảo số lượng, chất lượng Công chức Tư pháp - Hộ tịch theo Luật Hộ tịch, Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 Quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND, ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh về ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 12/4/2017 Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức Sở Tư pháp, công chức Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018.

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 4 (Khoá XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và các văn bản chỉ đạo của tỉnh.

8. Công tác thống kê, tổng hợp, tài chính

- Tiếp tục nâng cao chất lượng báo cáo và hiệu quả sử dụng số liệu thống kê trong lĩnh vực công tác tư pháp.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý ngân sách - tài sản đảm bảo đáp ứng tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, đồng thời bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ quy định.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Phát huy vai trò của hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý và phòng ngừa vi phạm trong các lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp; chú trọng công tác thanh tra chuyên ngành trong công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ triệt để các kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết đảm bảo đúng thời hạn, có chất lượng 100% vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh trong năm. Chủ trì hoặc phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, phức tạp theo chỉ đạo của tỉnh.

10. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2016-2020 và năm 2018; thực hiện đánh giá thủ tục hành chính trong các dự thảo VBQPPL; kiểm soát thủ tục hành chính nội bộ của ngành Tư pháp; triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo chỉ đạo.

- Đẩy mạnh các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử; tiếp tục duy trì có hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành, các phần mềm quản lý chuyên ngành trong các lĩnh vực hộ tịch, lý lịch tư pháp,... Duy trì hoạt động cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 3 và 4 các thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm giải quyết của Sở Tư pháp theo Quyết định số 486/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống một cửa điện tử và Kế hoạch đề ra.

11. Công tác thi đua khen thưởng

Thực hiện tốt phong trào thi đua thường xuyên, tập trung hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2018 của ngành, gắn với các phong trào thi đua “*Toàn ngành Tư pháp đổi mới lề lối làm việc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao năm 2018*” và Phong trào thi đua “*Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới*”, “*Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” giai đoạn 2016-2020; “*Tuyên Quang chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2016-2020. Tổ chức thực hiện có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề khác do các Bộ, Ngành Trung ương, và tỉnh phát động.

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để hoàn thành các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2018 đề ra, Ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

1. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, trong đó chú trọng xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, có tính khả thi cao, tránh chồng chéo, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của tỉnh. Chỉ đạo quyết liệt thực hiện các kế hoạch công tác ngay từ đầu năm. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Tiếp tục tham mưu hoàn thiện thể chế liên quan đến tổ chức và hoạt động của ngành; kịp thời đề xuất ban hành các văn bản nhằm tháo gỡ những khó khăn,

vướng mắc, những quy định còn có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn trong các lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp.

3. Chủ động thông tin, phối hợp và tranh thủ sự ủng hộ của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở. Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong công tác.

4. Tham mưu với Lãnh đạo chính quyền địa phương tập trung các nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Chú trọng đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức, nhất là đội ngũ Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

5. Tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương công tác; đổi mới lề lối làm việc. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý kiểm tra, thanh tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, các vi phạm trong khi giải quyết yêu cầu của người dân, nhất là trong các lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản, hộ tịch, lý lịch tư pháp tại địa phương. Chỉ đạo tổ chức tốt các phong trào thi đua, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Anh